TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 24-03-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Mai Hương

Bà Lý Thị Phẩm

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hứa Thùy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS, ngày 27tháng 02 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Văn P, sinh ngày 29 tháng 03 năm 2002 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Lộc Thị B; có vợ là Hoàng Thị P, sinh năm 2001 (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/11/2021 đến nay, có mặt

- *Bị hại:* Anh Chu Văn T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Lý Văn A, sinh năm 1999; đia chỉ: Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

+ Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Khu 8 + 10, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hà Văn H; sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

+ Anh Hà Văn Phúc, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 09/9/2021, Lê Văn P từ nhà ở khu P, thị trấn L, huyện L bắt xe ô tô khách đến thị trấn N để đi về Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đi đến ngã ba Mỏ (thị trấn N), Lê Văn P xuống xe ô tô và gặp bạn là Hà Văn H, Lê Văn P hỏi Hà Văn Hải có về nhà không cho về với, Hà Văn H đồng ý. Sau đó, Hà Văn H gọi Hà Văn P đi xe mô tô ra thị trấn Na D, huyện L để đón Hà Văn H và Lê Văn P. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Hà Văn P đưa Hà Văn H và Lê Văn P tới nhà Hà Văn H. Sau đó, Chu Văn T đến nhà Hà Văn H chơi. Đến 18 giờ 00 phút, cùng ngày Lê Văn P cùng Hà Văn H, Hà Văn P và Chu Văn T ăn cơm tại nhà Hà Văn H. Sau khi ăn cơm xong Chu Văn T và Hà Văn P đi về nhà, còn Lê Văn P ngủ lại nhà Hà Văn H.

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 10/9/2021, Chu Văn T và Hà Văn P qua nhà Hà Văn H chơi. Hà Văn H, Lê Văn P, Chu Văn T và Hà Văn P cùng nhau ngồi uống nước nói chuyện tại sân nhà Hà Văn H. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Lê Văn P hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát: 12L1-199.63 của Chu Văn T để đi về nhà ở Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đón vợ là Hoàng Thị P thì Chu Văn T đồng ý. Sau đó Lê Văn P một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12L1-199.63 về Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Trên đường về nhà, khi đi đến thôn P, xã S, huyện L, Lê Văn P rẽ vào quán nhà anh Trần Văn P để mua thuốc lá. Tại đây, Lê Văn P gặp Hoàng Văn K, Hoàng Văn K đòi Lê Văn P số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), số tiền Lê Văn P nợ trước đó. Lê Văn P hứa ngày hôm sau sẽ trả tiền và tiếp tục đi xe mô tô về thôn B, xã T, huyện L để ngủ. Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 11/9/2021, Lê Văn P điều khiển xe mô tô từ Thôn B, xã T, huyện L đến quán nhà anh Trần Văn P ở thôn Pò N, xã S, huyện L. Lúc này, Lê Văn P nhận được điện thoại của Chu Văn T bảo trả xe mô tô nhưng Lê Văn P nói là chưa ra tới xã S. Tại đây, Lê Văn P gặp lại Hoàng Văn K và Hoàng Văn K tiếp tục đòi tiền nhưng Lê Văn P nói chưa có. Sau đó, Lê Văn P điều khiển xe mô tô qua nhà Trần Văn D chơi. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Lê Văn P quay lại quán nước của Trần Văn P. Đến khoảng 19 giờ 00 phút thì Lê Văn P gặp Hoàng Văn K lại tiếp tục đòi tiền. Lúc này, Lê Văn P nảy sinh ý định cắm xe, chiếm đoạt

xe mô tô biển kiểm soát: 12L1- 199.63 của Chu Văn T để lấy tiền trả nợ và tiêu sài cá nhân.

Khoảng 20 giờ 55 phút, cùng ngày Lê Văn P một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1-199.63 sang nhà Lý Văn A để cầm cố chiếc xe mô tô trên. Lê Văn P bảo Lý Văn A đây là xe mô tô của Lê Văn P, nhưng giấy tờ xe để ở nhà. Lê Văn P đặt vấn đề vay 7.000.000đồng (bảy triệu đồng), và để chiếc xe mô tô lại làm tin. Lý Văn A đồng ý và đưa cho Lê Văn P số tiền là 6.500.000đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) hẹn Lê Văn P trong vòng 05 (năm) tháng phải trả số tiền 7.000.000đồng (bảy triệu đồng). Lê Văn P đồng ý và lấy số tiền trên. Sau đó, Lê Văn P trả cho Hoàng Văn K số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) còn 1.500.000đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) Lê Văn P sử dụng, tiêu sài cá nhân hết.

Sau một thời gian không thấy Lê Văn P trả xe như đã hẹn, Chu Văn T nhiều lần tới nhà Lê Văn P và gọi điện, nhắn tin cho Lê Văn P để yêu cầu trả lại chiếc xe mô tô nhưng Lê Văn P không trả. Ngày 22/11/2021 Chu Văn T có đơn trình báo Công an xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn tố cáo Lê Văn P về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 42/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện L kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 12L1-199.63 giá trị 14.680.000 đồng (mười bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn P đã thừa nhận bản thân mượn xe 12L1-199.63 của Chu Văn T để đi đón vợ và được Chu Văn T đồng ý. Sau khi mượn được xe, Lê Văn P mới nảy sinh ý cắm xe, chiếm đoạt xe mô tô trên để lấy tiền trả nợ và tiêu sài cá nhân.

Về vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA wave, màu sơn đen bạc, số máy JA39E0892690, số khung 3915KY03687, biển kiểm soát 12L1-199.63, đăng ký chủ sở hữu là Chu Văn T. Ngày 10/12/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả xe mô tô cho Chu Văn T.

- Về dân sự: Bị hại Chu Văn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lý Văn Ấn không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 06 /CT-VKSLB, ngày 26 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Văn P về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo Lê Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại Chu Văn T trình bày tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Ngày 10/9/2021 Lê Văn P mượn anh chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12L1-199.63 đi về

B, xã T, huyện L đón vợ và hẹn ngày hôm sau trả xe nhưng không thấy Lê Văn P trả, anh đã đến nhà và gọi điện thoại nhiều lần yêu cầu Lê Văn P trả xe. Sau đó anh biết tin Lê Văn P đem xe của anh đi cầm đồ lấy tiền, chiếc xe mô tô đăng ký chủ sở hữu tên anh, xe mua năm 2019. Nay anh đã được cơ quan Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn trả chiếc xe mô tô nên anh không yêu cầu đề nghị gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lý Văn A trình bày: Khoảng 20 giờ, ngày 11/9/2021 Lê Văn P đến nhà anh và nói gia đình đang có việc gấp cần tiền nhưng không mang theo giấy tờ xe nên cầm chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12 L1-199.63 để làm tin. Do là bạn bè nên anh đồng ý cho Lê Văn P mượn số tiền là 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) và hẹn Lê Văn P 05 (năm) tháng sau đến lấy xe và trả 7.000.000 đồng (bẩy triệu đồng). Sau đó anh biết tin chiếc xe mô tô Lê Văn P cầm đồ là của Chu Văn T, chiếc xe mô tô trên anh đã giao nộp cho Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, gia đình Lê Văn P đã trả cho anh số tiền 6.500.000đồng (sáu triệu năm trăm ngàn đồng). Nay anh không có ý kiến gì.

Anh Hoàng Văn K trình bày tại Cơ quan điều tra: Tối ngày 11/9/2021 anh có gặp Lê Văn P ở quán ông Trần Văn P anh đòi tiền Lê Văn P vì trước đó Lê Văn P mượn anh số tiền là 5.000.000đồng (năm triệu đồng), gặp lần thứ nhất anh đòi tiền Lê Văn P bảo không có tiền hứa ngày mai trả, khi gặp lần thứ hai tối cùng ngày thì Lê Văn P trả anh 5.000.000đồng (năm triệu đồng), số tiền Lê Văn P trả anh đã tiêu xài cá nhân hết.

Người làm chứng: Anh Hà Văn P, Hà Văn H trình bày tại cơ quan điều tra và tại phiên toà: Ngày 10/9/2021 các anh được ngồi ăn cơm uống rượu cùng Lê Văn P, Chu Văn T tại nhà Hà Văn H khi ăn cơm xong Lê Văn P hỏi Chu Văn T mượn xe mô tô để về Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đón vợ, Chu Văn T đồng ý, còn việc Lê Văn P đem xe mô tô đi đâu hay trả lại cho Chu Văn T chưa thì các anh không biết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn P về tội Lạm dụng tín nhiệm chiến đoạt tài sản; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn P 10 đến 12 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Ngày 10/12/2021 cơ quan Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả xe mô tô biển kiểm soát: 12 L1-199.63 nhãn hiệu HONDA WAVE cho Chu Văn T, do vậy không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn K, người làm chứng anh Hà Văn P vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, kết luận của Hội đồng định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 10/9/2021, Lê Văn P mượn xe mô tô biển kiểm soát: 12L1-199.63 của Chu Văn T để đi về nhà ở Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đón vợ là Hoàng Thị P. Khoảng 20 giờ 55 phút, ngày 11/9/2021, Lê Văn P lấy xe mô tô biển kiểm soát 12L1-199.63 sang nhà Lý Văn A để cầm đồ lấy số tiền là 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm ngàn đồng). Với hành vi trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Văn P phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền trả nợ và tiêu chi tiêu cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác mà tài sản đó được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt. Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiên trọng, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, bị cáo tác động gia đình đã trả số tiền cho Lý Văn Ấn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s

khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Hình phạt chính: Bị cáo muốn có tiền chi tiêu cá nhân nhưng bản thân lười lao động, đã lợi dụng lòng tin của bạn bè để chiếm đoạt sản của người khác. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội, làm gương cho những người khác có ý định coi thường pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 100.000.000đồng". Theo các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Đối với Lý Văn A khi Lê Văn P đến vay tiền và đặt cầm đồ xe mô tô để lấy tiền, Lý Văn Ấn không biết là xe do phạm tội mà có; đối với Hoàng Văn K thì số tiền mà Lê Văn P trả cho anh, anh không biết là do Lê Văn P mượn xe và lấy xe mượn đi cầm đồ mà có. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn không xử lý hình sự đối với Lý Văn Ấn và Hoàng Văn K là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn P bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[10] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy mức đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 292, Điều 293, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn P 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/11/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện Lộc Bình;
- CQTHAHS Công an h.Lộc Bình;
- CCTHADS huyện L;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQĐVA;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Ngọc